

CÔNG TY TNHH PANASONIC VIỆT NAM

Số: 26/PV/2026

V/v: Đóng góp ý kiến Dự thảo Nghị định quy định về
hóa đơn, chứng từ hướng dẫn thi hành Luật Quản
lý thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: CỤC THUẾ

Trước tiên, chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng nhất.

Công ty TNHH Panasonic Việt Nam (gọi tắt là “Công ty”), mã số thuế 0101824243 có trụ sở chính đặt tại Lô J1-J2, Khu công nghiệp Thăng Long, xã Thiên Lộc, TP. Hà Nội, Việt Nam được thành lập theo Giấy chứng nhận đầu tư số 01242000004 do Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp ngày 29 tháng 11 năm 2006.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn, chứng từ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế, Công ty đánh giá rất cao về những nội dung được đưa vào sửa đổi nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong công tác xây dựng pháp luật, giảm tối đa và đơn giản hóa thủ tục hành chính. Trên tinh thần đóng góp xây dựng văn bản pháp luật, Công ty xin đóng góp ý kiến liên quan tới quy định xuất hóa đơn hàng cho mượn, kính mong Ban soạn thảo xem xét để kịp thời giải quyết những vấn đề bất cập phát sinh trong thực tế.

Quy định hiện hành tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 quy định xuất hóa đơn đối với trường hợp **xuất hàng hóa** dưới cách hình thức **cho mượn** như sau:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); **xuất hàng hóa dưới các hình thức** cho vay, **cho mượn** hoặc hoàn trả hàng hóa) và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định tại Điều 19 Nghị định này. Hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này. Trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”

Xét về mặt bản chất kinh tế, Chúng tôi hoàn toàn thấu hiểu quy định trên nhằm mục đích quản lý đối với các trường hợp xuất hàng hóa cho mượn mà hàng hóa đó **phục vụ tiêu dùng trực tiếp cho bên mượn** thì nguyên tắc là phải xuất hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT (ở đây bản chất là bán hàng hóa hoặc cho biếu tặng/trao đổi).

Tham khảo khoản 2, điều 3 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 sửa đổi, bổ sung khoản 4, điều 7, Thông tư số 219/2013/TT-BTC như sau:

“... Trường hợp xuất máy móc, thiết bị, vật tư, hàng hóa dưới hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả, nếu có hợp đồng và các chứng từ liên quan đến giao dịch phù hợp, cơ sở kinh doanh không phải lập hóa đơn, tính, nộp thuế GTGT.”

Chúng ta có thể thấy quy định trước đây về các trường hợp cho mượn nếu có hợp đồng và các chứng từ liên quan đến giao dịch phù hợp thì cơ sở kinh doanh không phải lập hóa đơn, tính, nộp thuế GTGT. Đối tượng cho mượn gồm 4 đối tượng: **MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ, HÀNG HÓA.**

Tuy nhiên quy định hiện nay về nguyên tắc lập hóa đơn đối với trường hợp cho mượn hàng hóa đang có cách hiểu rất rộng gây ra một số vướng mắc trong thực tiễn áp dụng như sau:

Ví dụ thứ nhất: Đối với trường hợp cho mượn máy móc/thiết bị trong mô hình gia công. Đây là giao dịch vô cùng phổ biến trong hầu hết các doanh nghiệp bao gồm cả doanh nghiệp thường và doanh nghiệp chế xuất. Theo đó bên giao gia công sẽ giao máy móc/thiết bị (**là tài sản cố định hoặc công cụ dụng cụ đã được ghi nhận chi phí khấu hao hoặc chi phí công cụ dụng cụ của bên giao gia công**) để thực hiện công đoạn sản xuất, chế biến theo yêu cầu sau đó nhận lại sản phẩm gia công theo yêu cầu. Các bên sẽ ký kết hợp đồng mượn tài sản theo quy định của Bộ Luật dân sự nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý và làm rõ quyền, nghĩa vụ của các bên (*Hợp đồng mượn tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho mượn giao tài sản cho bên mượn để sử dụng trong một thời hạn mà không phải trả tiền, bên mượn phải trả lại tài sản đó khi hết thời hạn mượn hoặc mục đích mượn đã đạt được*).

Việc giao máy móc/thiết bị **là nghĩa vụ của bên giao gia công** vì máy móc/thiết bị là sản phẩm đặc thù, giá trị cao, chứa công nghệ và bí quyết sản xuất của bên giao. Các máy móc/thiết bị này thuộc sở hữu của bên giao, được sử dụng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo ra lợi ích kinh tế cho chính bên giao do vậy bên giao máy móc/thiết bị chỉ phải trả phí gia công không bao gồm giá trị máy móc/thiết bị. Người tiêu dùng là bên giao máy móc/thiết bị vì vậy về mặt **bản chất kinh tế không phát sinh giá trị gia tăng ở công đoạn này.**

Ví dụ thứ hai: Đối với hợp đồng mượn máy móc/thiết bị với bên nước ngoài dưới hình thức tạm nhập tái xuất hoặc tạm xuất tái nhập thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, các bên giao dịch bằng hóa đơn thương mại không sử dụng hóa đơn GTGT/hóa đơn bán hàng.

Nếu áp dụng quy định của Nghị định 123/2020/NĐ-CP cho 2 tình huống ví dụ phổ biến trên là phải xuất hóa đơn. Thì việc xuất hóa đơn chỉ nhằm mục đích quản lý giao dịch hàng hóa ra/vào của doanh nghiệp mà không vì mục đích thu thuế vô hình chung tạo gánh nặng cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ xuất hóa đơn, vướng mắc liên quan tới kê khai thuế GTGT (vì giao dịch này bản chất không phải là doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ) và vướng mắc có đưa vào khi tính toán số thuế GTGT được hoàn của các doanh nghiệp trong trường hợp cần phân bổ.

Do vậy, Chúng tôi kiến nghị bổ sung và sửa đổi tại khoản 1, điều 4 dự thảo Nghị định quy định về hóa đơn, chứng từ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế **để phù hợp với bản chất giao dịch, giảm chi phí tuân thủ, tránh phát sinh nghĩa vụ lập hóa đơn không cần thiết nhưng vẫn bảo đảm quản lý thuế đầy đủ như sau:**

Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn (trừ trường hợp xuất máy móc, thiết bị cho mượn là tài sản cố định và công cụ dụng cụ; hàng mượn tạm nhập tái xuất hoặc tạm xuất tái nhập thuộc đối tượng không chịu thuế) hoặc hoàn trả hàng hóa đã vay, mượn và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trừ các trường hợp không áp dụng hóa đơn quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định này.

Trong trường hợp cần làm rõ các thông tin, xin vui lòng liên hệ với đầu mối liên hệ của Công ty chúng tôi:

Bà: Diệp Thị Hảo ; Điện thoại: 0972447569

Phòng Kế toán Công ty TNHH Panasonic Việt Nam

Rất mong nhận được hỗ trợ từ phía Quý Cơ quan

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY TNHH PANASONIC VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Kitta Toshikatsu

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu VP.



Kina Toshikatsu
GIAM ĐỐC

